ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3726/KH-UBND	*Quảng Nam, ngày 09 tháng 6 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 - 2025

Thực hiện Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022 - 2025; Công văn số 907/BYT-DP ngày 15/4/2022 của Bộ Y tế về việc xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, với các nội dung cụ thể như sau:

Phần 1
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016 - 2021

1. Thông tin chung

Quảng Nam là một tỉnh duyên hải Nam Trung bộ, phía Bắc giáp với tỉnh Thừa Thiên - Huế và thành phố Đà Nẵng, phía Nam giáp với tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Kon Tum, phía Tây giáp với tỉnh Sekong (Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào) và phía Đông giáp Biển Đông, với bờ biển dài khoảng 125 km. Quảng Nam có diện tích 10.574,74 km^2, dân số 1.495.812 người; trong đó có 74,64% ở vùng nông thôn, 25,36% ở vùng thành thị, có 34 dân tộc anh em sinh sống. Toàn tỉnh có 18 đơn vị hành chính cấp huyện gồm: 02 thành phố (Tam Kỳ và Hội An), 01 thị xã (Điện Bàn) và 15 huyện, trong đó có 06 huyện nghèo, 241 xã, phường, thị trấn, trong đó có 122 xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và đặc biệt khó khăn. Nền kinh tế của tỉnh trong những năm gần đây trên đà tăng trưởng khá.

2. Kết quả triển khai thực hiện Chiến lược trong giai đoạn 2016 - 2021

2.1. Hoạt động phòng, chống ung thư, đái tháo đường, tăng huyết áp, rối loạn do thiếu iốt:

Mới được triển khai từ năm 2018 với nội dung chủ yếu là tăng cường công tác truyền thông, khám sàng lọc, quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm; từ năm 2018 đến nay, đã tổ chức truyền thông 5.774 các buổi/ lớp truyền thông tư vấn về các bệnh không lây nhiễm với 21.287 người tham dự. Khám sàng lọc bệnh đái tháo đường cho 9.079 lượt người (từ 30 - 69 tuổi), phát hiện, quản lý điều trị 506 ca đái tháo đường (chiếm tỷ lệ 5,6%), 2.456 người tiền đái tháo đường (chiếm tỷ lệ 27,1%); khám tại 63/241 xã (bao phủ 26,1% số xã); tỉ lệ người được sàng lọc là 3,38% (9.079/268.260 người); khám sàng lọc bệnh tăng huyết áp cho 8.434 lượt người (từ 40 tuổi trở lên), phát hiện 2.156 ca tăng huyết áp (chiếm tỷ lệ 25,6 %), khám tại 31/241 xã (bao phủ 12,9% số xã); tỉ lệ người

được sàng lọc là 2,55% (8.434/ 329.765 người); khám sàng lọc bệnh ung thư cổ tử cung cho 6.946 lượt phụ nữ từ 15 - 49 tuổi có chồng; phát hiện 2.223 ca mắc bệnh phụ khoa (chiếm tỷ lệ 32 %), khám tại 52/241 xã (bao phủ 21,6% số xã); tỉ lệ người được sàng lọc là 12,1% (6.946/63.731 người); khám sàng lọc bệnh bướu cổ cho 2.344 học sinh tiểu học, phát hiện 88 trường hợp mắc bệnh bướu cổ (chiếm tỷ lệ 4,2%) (mục tiêu: < 8%); tỉ lệ khám sàng lọc bệnh bướu cổ ở học sinh tiểu học là 1,9% (100% học sinh nghi ngờ mắc bướu cổ được tư vấn đưa đi khám bướu cổ và xét nghiệm hóc môn tuyến giáp tại các trung tâm chuyên khoa Bướu cổ); giám sát chất lượng muối tại 1.483 hộ gia đình, có kết quả xét nghiệm 154 mẫu muối iốt âm tính (chiếm tỷ lệ 10,3%).

Đối với hệ thống khám chữa bệnh các tuyến: khám, phát hiện, quản lý điều trị 49.920 người mắc bệnh tăng huyết áp, chiếm 7,4% so với tổng số người trên 40 tuổi cần tầm soát bệnh tăng huyết áp (49.920/670.631 người); 27.260 người mắc bệnh đái tháo đường, chiếm 4% so với tổng số người từ 30 - 69 tuổi cần tầm soát bệnh đái tháo đường (27.260/637.829 người). So với điều tra của Quốc gia (tỉ lệ mắc bệnh tăng huyết áp 18,9%, đái tháo đường 4,1%), tỷ lệ phát hiện quản lý còn thấp.

* *Hạn chế:* Hoạt động phòng, chống các bệnh ung thư, đái tháo đường, tăng huyết áp, rối loạn do thiếu iốt mới triển khai từ năm 2018, hệ thống tổ chức mạng lưới, cách thức hoạt động quản lý bệnh chưa có mô hình rõ ràng; triển khai quản lý, theo dõi, điều trị khám chữa bệnh BHYT tại tuyến xã các bệnh không lây nhiễm gặp nhiều khó khăn, còn nhiều bất cập trong phân tuyến dịch vụ kỹ thuật, sử dụng thuốc điều trị cho người bệnh đái tháo đường, tăng huyết áp tại tuyến xã; chưa tổ chức, đánh giá được tỉ lệ người bệnh ung thư, đái tháo đường, tăng huyết áp, rối loạn do thiếu iốt phát hiện ở giai đoạn sớm; chưa có hệ thống báo cáo, giám sát phản ảnh đầy đủ về các bệnh này. Nguồn lực còn nhiều hạn chế so với nhu cầu thực tế để triển khai các hoạt động và mua sắm trang thiết bị.

Đa số các đơn vị y tế tại các tuyến chưa có trang thiết bị, vật tư thiết yếu phục vụ cho hoạt động dự phòng, phát hiện, tư vấn, quản lý một số bệnh không lây nhiễm như: máy xét nghiệm nhanh đường máu mao mạch và mỡ máu dùng cho tuyến xã, máy đo huyết áp điện tử, cân, thước dây dùng cho y tế thôn, bản đi điều tra, sàng lọc bệnh không lây nhiễm tại cộng đồng.

2.2. Hoạt động phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản (COPD - HPQ)

Chủ yếu triển khai khám sàng lọc bệnh COPD - HPQ lồng ghép khám sàng lọc bệnh lao và thông qua hệ thống khám chữa bệnh tại các tuyến. Đến nay, phát hiện, quản lý 2.593 bệnh nhân COPD - HPQ (gồm 1.599 bệnh COPD và 994 bệnh HPQ); duy trì sinh hoạt câu lạc bộ giáo dục phòng, chống COPD - HPQ hàng quý tại Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch; duy trì công tác kiểm tra, giám sát quản lý bệnh COPD - HPQ hàng năm.

* *Hạn chế:* Tỉ lệ người dân được khám sàng lọc COPD - HPQ còn thấp. Hằng tháng, bệnh nhân COPD - HPQ phải tái khám tại tuyến tỉnh, do vậy, nhiều bệnh nhân không có điều kiện để tái khám đều đặn; chưa có điều tra dịch tễ để ước tính tỷ lệ mắc COPD-HPQ trong cộng đồng tại tỉnh Quảng Nam; kinh phí dành cho hoạt động phòng, chống COPD - HPQ quá ít; thiếu máy đo chức năng hô hấp cho tuyến tỉnh, huyện và dụng cụ đo lưu lượng đỉnh.

2.3. Hoạt động bảo vệ sức khỏe tâm thần

Mạng lưới quản lý điều trị ngoại trú cho bệnh nhân tâm thần được duy trì triển khai tại 18/18 huyện (100%). Tính đến năm 2020, có 212/241 xã (88%) triển khai quản lý, điều trị bệnh tâm tâm thần phân liệt lồng ghép động kinh; 49/241 xã (20,3%) quản lý điều trị bệnh nhân trầm cảm.

* *Hạn chế:* Nhân lực bác sĩ chuyên ngành tâm thần tuyến tỉnh, huyện, xã đều thiếu (tuyến tỉnh chỉ có 05 Bác sỹ phụ trách 100 giường bệnh của Bệnh viện Tâm thần; tuyến huyện không có bác sĩ chuyên khoa, hầu hết cán bộ chuyên trách là y sỹ, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, được đào tạo ngắn hạn về chuyên khoa tâm thần, không được đào tạo thường xuyên, gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ; tuyến xã một số nơi bố trí cán bộ phụ trách hoạt động bảo vệ sức khỏe tâm thần là điều dưỡng, không phù hợp và khó khăn trong việc theo dõi, quản lý điều trị bệnh nhân). Thời gian qua, có giai đoạn cung ứng thuốc bị gián đoạn do kinh phí phân bổ chậm, khó khăn trong thủ tục đấu thầu mua thuốc dẫn đến thiếu thuốc điều trị cho bệnh nhân tại cộng đồng.

3. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu của Chiến lược giai đoạn 2016 - 2020

TT	Mục tiêu/Chỉ tiêu	Chỉ tiêu đặt ra đến năm 2020 (%)	Ước thực hiện (%)	Đánh giá: Đạt/ Không đạt	Lý do (Nếu không đạt)
I	**Phòng chống ung thư, tăng huyết áp, đái tháo đường, rối loạn do thiếu iốt**				
1	Số người mắc ung thư vú, cổ tử cung được phát hiện ở giai đoạn sớm	20	5,5	Không đạt	Không đo lường, đánh giá được
2	Số cán bộ y tế hoạt động trong dự án/ chương trình được đào tạo nâng cao nghiệp vụ về phòng chống ung thư	80	94,2	Đạt	
3	Số người bị tăng huyết áp được phát hiện sớm	50	51	Đạt	

TT	Mục tiêu/Chỉ tiêu	Chỉ tiêu đặt ra đến năm 2020 (%)	Ước thực hiện (%)	Đánh giá: Đạt/ Không đạt	Lý do (Nếu không đạt)
4	Số người phát hiện bệnh tăng huyết áp được quản lý, điều trị theo hướng dẫn Bộ Y tế	30	52,5	Đạt	
5	Số người bệnh đái tháo đường được phát hiện	40	41	Đạt	
6	Số người mắc bệnh đái tháo đường được quản lý, điều trị	40	42	Đạt	
7	Khống chế tỷ lệ đái tháo đường ở người 30 - 69 tuổi	< 10	6,8	Đạt	
8	Giảm tỷ lệ bướu cổ trẻ em từ 8 - 10 tuổi	< 8	4,7	Đạt	
II	**Bảo vệ sức khỏe tâm thần**				
1	Số xã/phường/thị trấn quản lý bệnh nhân tâm thần phân liệt	88	88	Đạt	
2	Số xã/phường/thị trấn quản lý bệnh nhân động kinh	80	88	Đạt	
3	Số xã/phường/thị trấn quản lý bệnh nhân rối loạn trầm cảm	20	20	Đạt	
4	Quản lý, điều trị và phục hồi chức năng tại cộng đồng cho 85 số bệnh nhân tại các xã/phường/thị trấn đã được triển khai	85	98,7	Đạt	
III	**Phòng chống COPD - Hen phế quản**				
1	Số người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được phát hiện ở giai đoạn sớm trước khi có biến chứng	35	35	Đạt	
2	Số người đã phát hiện bệnh được điều trị theo hướng dẫn chuyên môn	35	35	Đạt	
3	35 số người bệnh hen phế quản được phát hiện và điều trị ở giai đoạn sớm trước khi có biến chứng	35	35	Đạt	
4	35 số người bệnh hen phế quản được điều trị: đạt kiểm soát hen, trong đó 15 đạt kiểm soát hoàn toàn	35	35	Đạt	

4. Đánh giá các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Hoạt động phòng chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần còn phân tán, triển khai theo chiều dọc, do nhiều đầu mối khác nhau thực hiện.

- Chương trình phòng chống bệnh không lây nhiễm đang triển khai tại tỉnh Quảng Nam bao gồm các dự án triển khai ở các đơn vị khác nhau:

+ Chương trình phòng chống tăng huyết áp, đái tháo đường, ung thư do Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phụ trách.

+ Chương trình rối loạn sức khỏe tâm thần do Bệnh viện Tâm thần tỉnh phụ trách.

+ Chương trình phòng chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản do Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch phụ trách.

- Nhân lực y tế trong phòng, chống bệnh không lây nhiễm còn yếu và thiếu, không đồng bộ ở hầu hết các tuyến. Còn thiếu các trang thiết bị thiết yếu phục vụ cho hoạt động phát hiện sớm, quản lý bệnh không lây nhiễm tại trạm y tế xã. Cán bộ y tế cơ sở nhiều nơi chưa đủ năng lực sàng lọc, phát hiện sớm, chăm sóc, quản lý người bệnh liên tục và lâu dài, dẫn tới quá tải ở các Bệnh viện tuyến trên và không đảm bảo công bằng trong chăm sóc sức khỏe.

- Tuyến y tế cơ sở chưa triển khai thực hiện hiệu quả các dịch vụ quản lý và chăm sóc người bệnh liên tục, lâu dài tại cộng đồng, đặc biệt là ở trạm y tế xã. Hiện nay, trạm y tế xã chủ yếu tham gia quản lý, điều trị bệnh tăng huyết áp và chỉ có vài xã quản lý, điều trị đái tháo đường; quản lý, điều trị bệnh đái tháo đường thực hiện chủ yếu ở tuyến huyện, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản chủ yếu giới hạn tại các Bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh. Đa số các bệnh ung thư đều được phát hiện ở giai đoạn muộn tại các Bệnh viện Trung ương hoặc tại Bệnh viện tỉnh. Những hạn chế về hệ thống đã làm cho hoạt động phát hiện sớm, quản lý, tư vấn và dự phòng cho người nguy cơ cao mới được triển khai trên quy mô nhỏ, tỷ lệ phát hiện, điều trị, quản lý bệnh tại cộng đồng còn thấp.

- Một số thuốc tân dược điều trị tăng huyết chưa được cấp đầy đủ tại trạm y tế xã.

- Hiện tại trạm y tế xã, phường, thị trấn chỉ được khám phát hiện và chuyển tuyến, chỉ có một số trạm y tế điều trị ngoại trú bệnh đái tháo đường từ nguồn BHYT. Thuốc điều trị đái tháo đường chưa được cấp đầy đủ tại các trạm y tế xã. Chưa thanh toán BHYT đối với việc thực hiện xét nghiệm đường huyết bằng que thử đường huyết nhanh trong khám sàng lọc bệnh đái tháo đường.

- Chưa phát huy vai trò của bệnh viện đa khoa tuyến huyện, tỉnh trong việc liên thông điều trị, chuyển tuyến bệnh nhân.

- Một số xã chưa tiến hành sàng lọc hoặc chưa sàng lọc theo hướng dẫn nên chưa tìm được bệnh nhân ẩn trong cộng đồng.

- Đại đa số gia đình người mắc bệnh tâm thần có hoàn cảnh khó khăn nên ảnh hưởng đến việc điều trị ngoại trú như: thường hay bỏ điều trị, nhận thuốc không đều, tiếp cận các dịch vụ sức khỏe tâm thần khó khăn.

- Thiếu nhân lực bác sĩ điều trị bệnh tâm thần, khó khăn trong việc thực hiện công tác tuyến.

- Công tác phối hợp liên ngành chưa được chặt chẽ, chưa mang lại hiệu quả cao.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do áp dụng cơ chế chính sách chưa đầy đủ, đầu tư nguồn lực còn hạn chế, nhận thức cộng đồng chưa cao, phối hợp liên ngành còn thiếu chặt chẽ…

Phần 2

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG BỆNH KHÔNG LÂY NHIỄM VÀ RỐI LOẠN SỨC KHỎE TÂM THẦN GIAI ĐOẠN 2022 – 2025

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022 - 2025.

2. Thông qua các hoạt động nhằm tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ gây bệnh không lây nhiễm, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi nguy cơ; nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở và các cơ sở điều trị chuyên sâu; chủ động giám sát, phát hiện và điều trị khống chế tỷ lệ mắc, tỷ lệ di chứng, tàn tật và giảm tỷ lệ tử vong; nâng cao tuổi thọ và chất lượng nguồn nhân lực.

3. Huy động mọi nguồn lực, trong đó sử dụng có hiệu quả ngân sách Nhà nước, ngân sách địa phương, ưu tiên cho các hoạt động kiểm soát yếu tố nguy cơ, dự phòng, giám sát, phát hiện sớm các bệnh không lây nhiễm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ gây bệnh, đẩy mạnh các biện pháp dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị để hạn chế sự gia tăng tỷ lệ người tiền bệnh, mắc bệnh, tàn tật và tử vong sớm do các bệnh tim mạch, ung thư, đái tháo đường, phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản (sau đây gọi chung là bệnh không lây nhiễm) và các bệnh tâm thần phân liệt, động kinh, trầm cảm, sa sút trí tuệ và các rối loạn sức khỏe tâm thần khác (sau đây gọi chung là rối loạn sức khỏe tâm thần) nhằm góp phần bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe của Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2025

**** Mục tiêu 1:*** Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, tăng cường phối hợp liên ngành, hoàn thiện các chính sách về phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

Chỉ tiêu:

100% các huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch liên ngành phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022 - 2025.

**** Mục tiêu 2:*** Giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính để dự phòng mắc bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

Chỉ tiêu:

a) 90% trạm y tế xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là trạm y tế xã) và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện truyền thông phòng, chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần;

b) Ít nhất 80% người từ 13 tuổi trở lên được truyền thông về phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực phù hợp;

c) Ít nhất 80% người từ 40 tuổi trở lên được truyền thông, cung cấp thông tin, hướng dẫn để biết theo dõi sức khỏe, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

**** Mục tiêu 3:*** Tăng tỷ lệ phát hiện, quản lý điều trị, chăm sóc người mắc bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

Chỉ tiêu:

a) Ít nhất 70% người phát hiện bị thừa cân, béo phì được thực hiện các biện pháp tư vấn kiểm soát thừa cân, béo phì phù hợp;

b) Ít nhất 70% người phát hiện nguy cơ tim mạch được thực hiện các biện pháp quản lý điều trị dự phòng theo quy định;

c) Ít nhất 50% người từ 18 tuổi trở lên được sàng lọc và can thiệp giảm tác hại cho người có nguy cơ sức khỏe do uống rượu, bia;

d) Ít nhất 50% người trưởng thành trong đó 80% người từ 40 tuổi trở lên được đo huyết áp 1 lần/năm để phát hiện sớm bệnh tăng huyết áp;

e) Ít nhất 50% người mắc tăng huyết áp được phát hiện; 50% số người phát hiện bệnh tăng huyết áp được quản lý điều trị theo hướng dẫn chuyên môn;

f) Ít nhất 70% người từ 40 tuổi trở lên được sàng lọc bằng phiếu đánh giá nguy cơ và/hoặc xét nghiệm đường máu 1 lần/năm để phát hiện sớm đái tháo đường;

g) Ít nhất 55% người mắc đái tháo đường được phát hiện và 55% số người phát hiện bệnh được quản lý điều trị theo hướng dẫn chuyên môn; 30% người

tiền đái tháo đường được phát hiện và 50% số phát hiện được can thiệp dự phòng, điều trị theo hướng dẫn chuyên môn;

h) Ít nhất 60% người từ 40 tuổi trở lên được khám sàng lọc định kỳ 1 lần/năm để xác định nguy cơ bệnh hô hấp mạn tính;

i) Ít nhất 50% người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được phát hiện ở giai đoạn trước khi có biến chứng và 50% số người phát hiện bệnh được quản lý điều trị theo hướng dẫn chuyên môn;

j) Ít nhất 50% người bệnh hen phế quản được phát hiện ở giai đoạn trước khi có biến chứng và 50% số người phát hiện bệnh được điều trị đạt kiểm soát hen trong đó 20% đạt kiểm soát hoàn toàn;

k) Ít nhất 40% người thuộc đối tượng sàng lọc được định kỳ sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung và ung thư đại trực tràng theo hướng dẫn sàng lọc từng loại ung thư;

l) Ít nhất 40% người thuộc đối tượng sàng lọc được định kỳ sàng lọc một số rối loạn sức khỏe tâm thần theo hướng dẫn sàng lọc từng bệnh;

m) Phát hiện được ít nhất 70% người mắc tâm thần phân liệt và động kinh, 50% người mắc trầm cảm, 30% người bị sa sút trí tuệ và một số rối loạn tâm thần khác;

n) Quản lý điều trị ít nhất 80% người bệnh tâm thần phân liệt, 70% người bệnh động kinh và 50% người bệnh trầm cảm đã được phát hiện.

**** Mục tiêu 4:*** Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống để bảo đảm cung cấp dịch vụ phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

Chỉ tiêu:

a) Tỉnh có đơn vị phụ trách phòng, chống ung thư để triển khai thực hiện dự phòng, phát hiện, chẩn đoán và quản lý điều trị bệnh ung thư;

b) Ít nhất 70% số huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là huyện) có cơ sở y tế triển khai khám, chẩn đoán, quản lý điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản theo quy định;

c) 95% số Trung tâm y tế huyện triển khai khám, chẩn đoán, quản lý điều trị tăng huyết áp và đái tháo đường theo quy định;

d) 95% Trạm y tế xã thực hiện khám bệnh, chữa bệnh có ít nhất 3 nhóm thuốc điều trị bệnh tăng huyết áp, 2 nhóm thuốc điều trị bệnh đái tháo đường và có thuốc thiết yếu cho điều trị bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản theo danh mục quy định;

e) 95% số trạm y tế xã thực hiện dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường và các bệnh không lây nhiễm khác theo quy định;

f) 100% số huyện có cơ sở y tế thực hiện quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt và động kinh; 60% số huyện có cơ sở y tế thực hiện chẩn đoán, điều trị, quản lý cấp thuốc cho người bệnh trầm cảm và 50% số

huyện có cơ sở y tế thực hiện quản lý cấp thuốc điều trị cho người mắc một số rối loạn sức khỏe tâm thần khác;

g) 100% số trạm y tế xã thực hiện quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt và động kinh; 50% số trạm y tế xã quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh trầm cảm;

h) 100% cán bộ y tế thực hiện công tác phòng, chống bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khỏe tâm thần các tuyến được đào tạo tập huấn về dự phòng, giám sát, phát hiện, quản lý, chẩn đoán, điều trị bệnh theo quy định.

**** Mục tiêu 5:*** Phát triển hệ thống giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khỏe tâm thần và các yếu tố nguy cơ.

Chỉ tiêu:

a) 100% trạm y tế xã và các cơ sở y tế liên quan thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và thống kê báo cáo đầy đủ kết quả dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị và nguyên nhân tử vong do các bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần theo quy định.

b) 95% cán bộ đầu mối giám sát, thống kê báo cáo các tuyến được tập huấn về giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần theo quy định.

III. CÁC GIẢI PHÁP VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo và hoàn thiện các chính sách liên ngành

a) UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện, đưa vào chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và ưu tiên bố trí nguồn lực để đạt được các mục tiêu của địa phương trên cơ sở các mục tiêu của tỉnh.

b) Các Sở, Ban, ngành tăng cường phối hợp triển khai thực hiện các chính sách, kế hoạch thuộc phạm vi do ngành, lĩnh vực phụ trách.

c) Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao rà soát các chính sách, quy định, hướng dẫn về phòng, chống yếu tố nguy cơ bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khỏe tâm thần và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ:

- Các chính sách, quy định về phòng, chống tác hại của thuốc lá và phòng, chống tác hại của rượu, bia.

- Các chính sách, quy định về bảo đảm dinh dưỡng hợp lý cho người dân: quy định về ghi nhãn dinh dưỡng bắt buộc trên sản phẩm thực phẩm để công bố thông tin về hàm lượng muối, đường, chất béo và các thành phần liên quan khác; quy định về kiểm soát, quản lý việc quảng cáo, kinh doanh, cung cấp các thực phẩm, đồ uống không có lợi cho sức khỏe, đặc biệt là các sản phẩm dành cho trẻ em, học sinh; chính sách áp thuế đối với đồ uống có đường; chính sách khuyến

khích sản xuất, cung cấp và tiêu thụ các thực phẩm giảm natri, đường và chất béo không có lợi cho sức khỏe.

- Các chính sách, quy định về tăng cường vận động thể lực cho người dân: chính sách nhằm cung cấp, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận, sử dụng không gian công cộng, cơ sở luyện tập thể dục, thể thao; phát triển giao thông công cộng, giao thông phi cơ giới để khuyến khích, thúc đẩy người dân sử dụng nhằm tăng cường vận động thể lực; các quy định, hướng dẫn mức độ, loại hình vận động thể lực cho người dân ở cộng đồng, tại nơi làm việc; hướng dẫn kê đơn vận động thể lực cho người mắc một số bệnh không lây nhiễm.

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách, hướng dẫn phối hợp công - tư, phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài ngành y tế để tăng cường cung cấp dịch vụ dự phòng, chăm sóc, quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khỏe tâm thần tại nhà, tại cộng đồng và tại cơ sở chăm sóc sức khỏe ban đầu.

2. Truyền thông và nâng cao sức khỏe để giảm thiểu các hành vi nguy cơ, dự phòng mắc bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần

a) Nội dung truyền thông

- Phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật; cung cấp các bằng chứng khoa học; trách nhiệm của các cấp chính quyền, Ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Truyền thông nâng cao hiểu biết, thay đổi nhận thức, hành vi của người dân để phòng, chống các yếu tố nguy cơ và dự phòng mắc bệnh; hướng dẫn người dân kiểm tra sức khỏe, biết các dấu hiệu sớm của bệnh, chăm sóc và tuân thủ điều trị khi mắc bệnh.

b) Xây dựng và phổ biến các tài liệu truyền thông, chú trọng các tài liệu, thông điệp truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia; tăng cường vận động thể lực; chế độ dinh dưỡng cân đối và hợp lý, giảm ăn muối, hạn chế tiêu thụ đồ uống có đường, chất béo bão hòa và chất béo chuyển hóa; truyền thông hướng dẫn người dân tự phát hiện sớm các dấu hiệu bệnh, thường xuyên kiểm tra sức khỏe, khám sàng lọc và khám xác định bệnh.

c) Sử dụng đa dạng và hiệu quả các hình thức truyền thông và nâng cao sức khỏe phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần

- Tổ chức các chương trình, chiến dịch truyền thông; truyền thông trên đài phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử ở tỉnh và tại các địa phương; truyền thông trên trang web và trên mạng xã hội.

- Xây dựng, cấp phát và phổ biến các tài liệu truyền thông cho người dân; truyền thông lồng ghép trong các sự kiện, hoạt động cộng đồng; tổ chức các hội nghị, hội thảo cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, tập huấn nâng cao năng lực cho các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội về phòng, chống bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe tâm thần.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống và tư vấn tâm lý, truyền thông về phòng bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe tâm thần thông qua các chương trình, hoạt động giáo dục phù hợp cho trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

- Xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình nâng cao sức khỏe trong trường học, ở nơi làm việc và tại cộng đồng để thực hiện các nội dung của Chương trình Sức khỏe Việt Nam về phòng, chống bệnh không lây nhiễm; khuyến khích phát triển mô hình doanh nghiệp áp dụng các giải pháp khoa học công nghệ để sản xuất sản phẩm thực phẩm giảm natri, đường và chất béo không có lợi cho sức khỏe.

d) Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án truyền thông và nâng cao sức khỏe theo các lĩnh vực, như: phòng, chống tác hại của thuốc lá; phòng, chống tác hại của rượu, bia; păng cường vận động thể lực cho người dân ở cộng đồng; pruyền thông vận động thực hiện giảm muối trong khẩu phần ăn để phòng, chống bệnh không lây nhiễm; bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh không lây nhiễm và các chương trình, đề án liên quan khác.

3. Tăng cường cung cấp các dịch vụ dự phòng, phát hiện sớm, quản lý, điều trị, chăm sóc người bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần

a) Cung cấp dịch vụ sàng lọc phát hiện sớm bệnh

- Triển khai cung cấp các dịch vụ khám sàng lọc, kiểm tra sức khỏe, đo các chỉ số và thực hiện các nghiệm pháp để phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần cho người dân, ưu tiên người từ 40 tuổi trở lên và người có nguy cơ cao.

- Tổ chức các hình thức sàng lọc thường xuyên khi người dân đến sử dụng dịch vụ tại các cơ sở y tế, đặc biệt tại trạm y tế xã; sàng lọc lồng ghép trong chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên tại cơ sở giáo dục, trong khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động tại cơ quan, tổ chức và khám quản lý sức khỏe cho người cao tuổi; sàng lọc trong hoạt động thăm hộ gia đình, sàng lọc khi khám thai cho phụ nữ có thai. Tổ chức các chương trình, hoạt động sàng lọc, kiểm tra sức khỏe tại cộng đồng phù hợp với yêu cầu, điều kiện của địa phương.

b) Theo dõi, tư vấn, dự phòng cho người nguy cơ cao và tiền bệnh

- Triển khai lập hồ sơ để theo dõi, tư vấn, dự phòng cho người thừa cân, béo phì, người tiền bệnh và người có nguy cơ cao mắc các bệnh không lây nhiễm và một số rối loạn sức khỏe tâm thần; quản lý người có nguy cơ tim mạch; tư vấn, cai nghiện thuốc lá; sàng lọc và can thiệp giảm tác hại do uống rượu, bia.

- Tổ chức các hình thức theo dõi, tư vấn, dự phòng lồng ghép trong quản lý, chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; quản lý sức khỏe người lao động tại các cơ quan, tổ chức; quản lý sức khỏe người cao tuổi và quản lý, theo dõi sức khỏe người dân tại cơ sở y tế và tại cộng đồng.

c) Quản lý điều trị và chăm sóc cho người mắc bệnh

- Thực hiện chẩn đoán, điều trị toàn diện, chuyên sâu các bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo phân tuyến kỹ thuật.

- Triển khai quản lý điều trị và chăm sóc người mắc bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, hen phế quản; lập hồ sơ, quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt, động kinh và trầm cảm tại trạm y tế xã theo quy định.

- Thực hiện kê đơn dinh dưỡng, vận động thể lực, tư vấn tâm lý và thay đổi lối sống cho người mắc bệnh không lây nhiễm; chăm sóc giảm nhẹ, trị liệu tâm lý cho người bệnh ung thư tại cơ sở y tế và tại nhà; chăm sóc, phục hồi chức năng, tái thích ứng cộng đồng xã hội cho người bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần tại cộng đồng và tại các cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định.

4. Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống cung cấp dịch vụ phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần

a) Tăng cường năng lực các cơ sở y tế

- Tăng cường, củng cố năng lực, nhân lực thuộc lĩnh vực Y tế Dự phòng cho các cơ sở kiểm soát bệnh tật tuyến tỉnh, huyện và mạng lưới y tế cơ sở để phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Phát triển, củng cố năng lực, nhân lực các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

+ Tăng cường năng lực cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa liên quan ở tuyến tỉnh để cung cấp dịch vụ chẩn đoán, điều trị toàn diện, chuyên sâu các bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần theo phân tuyến kỹ thuật và để hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến y tế cơ sở.

+ Củng cố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến huyện để chẩn đoán, quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm; khám, quản lý điều trị một số rối loạn sức khỏe tâm thần; tham gia khám sàng lọc, chăm sóc giảm nhẹ, phòng, chống ung thư; hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật về khám, quản lý, điều trị và chăm sóc người bệnh tại trạm y tế xã và tại cộng đồng theo quy định.

b) Hoàn thiện quy định, hướng dẫn cho công tác dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị và chăm sóc người bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần

- Xây dựng gói dịch vụ y tế cơ bản phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, dự phòng và nâng cao sức khỏe do trạm y tế xã thực hiện, trong đó quy định danh mục chuyên môn kỹ thuật về tư vấn, sàng lọc phát hiện sớm, giám sát, quản lý các bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Hoàn thiện quy định, hướng dẫn để bảo đảm thuốc thiết yếu, trang thiết bị, vật tư, kỹ thuật cho các hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách về bảo hiểm y tế bảo đảm cho việc quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm tại trạm y tế xã.

- Xây dựng các tài liệu, công cụ hướng dẫn người dân biết phát hiện sớm các dấu hiệu bệnh; biết tự hỗ trợ, quản lý, chăm sóc khi mắc bệnh.

- Xây dựng, hoàn thiện hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật để dự phòng, phát hiện sớm, quản lý điều trị và tư vấn, chăm sóc hiệu quả các bệnh không lây nhiễm.

- Rà soát, hoàn thiện các hướng dẫn chuyên môn về chăm sóc sức khỏe tâm thần như: hướng dẫn dự phòng, phát hiện, khám, quản lý điều trị, tâm lý trị liệu, phục hồi chức năng cho người bệnh rối loạn sức khỏe tâm thần tại cơ sở y tế tuyến huyện, trạm y tế xã, cơ sở trợ giúp xã hội và tại cộng đồng.

c) Nâng cao năng lực dự phòng, phát hiện và quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần

- Xây dựng, cập nhật, chuẩn hóa tài liệu tập huấn chuyên môn cho tuyến y tế cơ sở về dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm; tư vấn, trị liệu tâm lý, chăm sóc giảm nhẹ; dinh dưỡng hợp lý, vận động thể lực cho người bệnh và cho cộng đồng; giám sát, quản lý thông tin số liệu bệnh không lây nhiễm. Xây dựng, chuẩn hóa một số tài liệu đào tạo cấp chứng chỉ đặc thù trong ung thư. Rà soát, hoàn thiện tài liệu đào tạo chuyên khoa cho bác sỹ chuyên khoa tâm thần; tài liệu tập huấn về dự phòng, chẩn đoán, điều trị và quản lý các rối loạn sức khỏe tâm thần cho bác sỹ đa khoa và cán bộ y tế liên quan tại tuyến huyện và trạm y tế xã.

- Tổ chức tập huấn, tập huấn lại về dự phòng, chẩn đoán, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần gắn với đào tạo liên tục:

+ Phối hợp với Trung ương và các Viện khu vực để phát triển, củng cố mạng lưới các cơ sở đào tạo với sự tham gia của các Viện, bệnh viện, trường phù hợp để tổ chức đào tạo, hỗ trợ cho giảng viên nòng cốt tuyến tỉnh. Giảng viên nòng cốt tuyến tỉnh tổ chức tập huấn, tập huấn lại cho cán bộ y tế tuyến tỉnh, huyện, xã liên quan về dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm.

+ Củng cố mạng lưới các bệnh viện và cơ sở đào tạo trong lĩnh vực sức khỏe tâm thần. Thực hiện các chương trình đào tạo chuyên sâu cho bác sỹ chuyên khoa tâm thần; đào tạo, tập huấn cho bác sỹ đa khoa tại tuyến huyện để khám, điều trị một số rối loạn sức khỏe tâm thần; tập huấn cho cán bộ y tế xã về khám, quản lý và cấp thuốc ngoại trú cho người bệnh tại cộng đồng; tập huấn cho cán bộ y tế xã và y tế thôn, bản về sàng lọc và phát hiện sớm các rối loạn sức khỏe tâm thần; tập huấn cho người làm công tác trợ giúp xã hội và cộng tác viên công tác xã hội về chăm sóc, phục hồi chức năng cho người mắc các rối loạn sức khỏe tâm thần theo quy định.

- Triển khai định kỳ, thường xuyên hoạt động giám sát, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho trạm y tế xã theo hình thức cầm tay chỉ việc do tuyến tỉnh, huyện thực hiện.

- Bảo đảm trang thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong chẩn đoán, điều trị bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần tại các bệnh viện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, bảo đảm các điều kiện thiết yếu cho triển khai hoạt động dự phòng, quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm tại trạm y tế xã, bao gồm: thực hiện đầy đủ các quy định về cấp giấy phép hoạt động và chứng chỉ hành nghề; phân công nhiệm vụ, giao chỉ tiêu chuyên môn làm cơ sở cho việc kiểm tra giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; bảo đảm danh mục chuyên môn kỹ thuật, thuốc, trang thiết bị, xét nghiệm, vật tư và các quy định về tài chính, bảo hiểm y tế.

d) Ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần

- Kết nối liên tục, chia sẻ thông tin giữa các tuyến để bảo đảm theo dõi sức khỏe, tình trạng bệnh tật của cá nhân một cách liên tục. Bảo đảm bảo mật các thông tin về sức khỏe của người dân.

- Tích hợp các nội dung vào hệ thống quản lý thông tin để phục vụ cho phát hiện bệnh sớm, quản lý bệnh và thống kê báo cáo, quản lý thông tin, số liệu.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, tập huấn và khám chữa bệnh từ xa (telemedicine).

- Xây dựng các trang thông tin điện tử về sức khỏe và các phần mềm, ứng dụng để chia sẻ thông tin, hỗ trợ, hướng dẫn người bệnh, người dân thực hiện phòng, chống bệnh tật, nâng cao sức khỏe; xây dựng phần mềm, ứng dụng trên điện thoại để giúp người dân tự đánh giá nguy cơ mắc bệnh, thay đổi hành vi lối sống, giúp người bệnh và người chăm sóc tự quản lý bệnh tại gia đình.

5. Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống giám sát, quản lý thông tin bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khỏe tâm thần và yếu tố nguy cơ gây bệnh:

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về giám sát bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần cho cán bộ y tế các tuyến.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thông tin, thống kê báo cáo về bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Thống nhất quy trình, nâng cao chất lượng thống kê báo cáo định kỳ về bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần cho mạng lưới y tế từ trung ương đến tuyến xã theo chế độ báo cáo thống kê của Bộ Y tế; áp dụng công nghệ thông tin trong thống kê, báo cáo; định kỳ tổng hợp số liệu thống kê báo cáo về kết quả dự phòng, sàng lọc, phát hiện, quản lý điều trị bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần từ tất cả các trạm y tế xã và các cơ sở y tế liên quan trên toàn quốc.

6. Phối hợp, hợp tác với các tổ chức quốc tế và trong nước

a) Chủ động tích cực hợp tác với các tổ chức liên quan trong nghiên cứu, đào tạo để phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho công tác phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

b) Tăng cường hợp tác với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước để hỗ trợ, thúc đẩy triển khai thực hiện kế hoạch; lồng ghép các chương trình, dự án hợp tác với hoạt động của kế hoạch nhằm thực hiện được các mục tiêu của Chiến lược quốc gia.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Nguồn ngân sách nhà nước, bao gồm:

- Nguồn ngân sách sự nghiệp: được bố trí từ nguồn chi ngân sách sự nghiệp theo phân cấp ngân sách, trong đó ngân sách tại địa phương bố trí cho triển khai kế hoạch bảo đảm thực hiện được các chỉ tiêu, mục tiêu và nhiệm vụ của kế hoạch. Căn cứ kế hoạch, đề án được giao, Sở Y tế, các Sở, Ban, ngành, địa phương xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nguồn đầu tư công: thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

2. Nguồn do Quỹ bảo hiểm y tế chi trả.

3. Nguồn Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá.

4. Nguồn xã hội hóa.

5. Nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh chỉ đạo công tác phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần trên địa bàn.

- Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai Kế hoạch.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì xây dựng và tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các chính sách, quy định nhằm tăng cường cơ sở vật chất phát triển thể dục, thể thao quần chúng và bảo đảm vệ sinh an toàn trong các cơ sở, dịch vụ hướng dẫn tập luyện thể dục, thể thao.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng và phổ biến, hướng dẫn các bài tập thể dục cho người dân để nâng cao sức khỏe, phòng, chống bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh, tật khác.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý, kiểm soát quảng cáo thuốc lá, rượu, bia và các sản phẩm khác có yếu tố nguy cơ với sức khỏe thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý, kiểm soát quảng cáo thuốc lá, rượu, bia và các sản phẩm khác có yếu tố nguy cơ với sức khỏe khác thuộc lĩnh vực quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế chỉ đạo, tổ chức các hoạt động thông tin, truyền thông về phòng, chống bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khỏe tâm thần và các yếu tố nguy cơ gây bệnh trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên hệ thống thông tin cơ sở.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục phù hợp cho trẻ em, học sinh, sinh viên về phòng, chống yếu tố nguy cơ, dự phòng bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe tâm thần; thực hiện các quy định về kiểm soát, quản lý việc quảng cáo, kinh doanh, cung cấp các thực phẩm, đồ uống không có lợi cho sức khỏe trong các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức lồng ghép hoạt động sàng lọc phát hiện sớm, tư vấn, dự phòng bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần phù hợp với lứa tuổi trong quản lý, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, học sinh, sinh viên tại cơ sở giáo dục.

5. Sở Công Thương

- Tăng cường quản lý về kinh doanh thuốc lá, đồ uống có cồn và các sản phẩm khác nhằm ngăn chặn tối đa yếu tố nguy cơ gây mắc bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần từ các sản phẩm này.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường quản lý nhà nước liên quan đến việc dán nhãn minh bạch sản phẩm, thông tin cảnh báo sức khỏe trên các sản phẩm thuốc lá, đồ uống có cồn và các sản phẩm khác có yếu tố nguy cơ gây bệnh gây mắc bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần

6. Sở Tài chính

- Tham mưu bố trí chi thường xuyên ngân sách hằng năm để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp, khả năng cân đối ngân sách và các quy định hiện hành.

- Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu bố trí vốn đầu tư công để thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe tâm thần thuộc Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2030 theo Kế hoạch số 890/KH-UBND ngày 22/02/2021 của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức triển khai các hoạt động nâng cao sức khỏe, dự phòng, phát hiện sớm và quản lý điều trị, phục hồi chức năng cho người học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cho người lao động mắc bệnh không lây nhiễm thuộc lĩnh vực quản lý.

9. Sở Giao thông vận tải

Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển giao thông công cộng và hạ tầng cơ sở cho giao thông phi cơ giới, bảo đảm các tiện ích phục vụ cho người khuyết tật, người cao tuổi khi tham gia giao thông.

10. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ về các lĩnh vực quy hoạch xây dựng và kiến trúc, hoạt động đầu tư xây dựng, phát triển đô thị lồng ghép các nội dung liên quan đến Kế hoạch này, bảo đảm không gian và cơ sở vật chất cho tăng cường vận động thể lực, nâng cao chất lượng sống cho cư dân đô thị; bảo đảm các tiện ích phục vụ người khuyết tật và người cao tuổi.

11. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan xây dựng, phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh về nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến phục vụ công tác phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

12. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp hướng dẫn công tác phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải phát sinh trong quá trình thực hiện.

13. Đề nghị UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

Chỉ đạo, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội để triển khai lồng ghép hoạt động truyền thông, tuyên truyền sâu rộng cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần; phát động các phong trào, xây dựng các mô hình cộng đồng nâng cao sức khỏe để phòng, chống yếu tố nguy cơ, dự phòng bệnh không lây nhiễm và các rối loạn sức khỏe tâm thần cho người dân.

14. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần tại địa phương mình quản lý, đồng thời đưa các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch vào trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Bố trí đủ nguồn lực, cơ sở vật chất để triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Kiểm tra, giám sát, báo cáo tiến độ và kết quả việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn tâm thần trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 – 2025; UBND tỉnh yêu cầu các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan triển khai thực hiện kịp thời và đạt hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Cục Y tế Dự Phòng;
- Viện Pasteur Nha Trang;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu: VT, KGVX (Châu).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Tân